

Bản án số: 38/2024/HS-PT
Ngày: 15/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Văn Đại

Các Thẩm phán: Bà Vương Thị Hà

Ông Cao Việt Hoàng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: bà Thân Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Đào Đình N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2024/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

*** Bị cáo có kháng cáo: Đào Đình N, sinh năm 1992;** nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đình T, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1966; gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có.

Tiền án:

- Tại bản án số 60/2018/HSST ngày 16/3/2018 của Toà án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 318 BLHS năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2018.

- Tại bản án số 46/2019/HSST ngày 24/4/2019 của Toà án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 22 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 và 8 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Tổng hợp hình phạt là 30 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/3/2021.

- Tại bản án số 98/2022/HSST ngày 27/7/2022 của Toà án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định

tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2023.

Tiền sự: Ngày 05/10/2017 bị Công an huyện huyện T, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 254 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, số tiền nộp phạt là 1.500.000đ. Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 23/8/2011 bị UBND xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/11/2011 chấp hành xong.

Tại bản án số 84/2012/HSST ngày 10/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Lưu hành tiền giả” theo quy định tại khoản 1 Điều 180 BLHS năm 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 29/1/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B; có mặt tại điểm cầu thành phần.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại ông Nguyễn Hữu T1 không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 05 tháng 1 năm 2024 N đi bộ từ nhà ở thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đến thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để quan sát xem nhà nào có tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 12 giờ 10 phút, khi đi qua nhà ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1961, ở thôn N, xã H, Nam thấy cửa cổng mở, trong sân dựng một chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu AILI BICYCLE màu đỏ đen, đây là xe của ông T1, không có người trông giữ, N đi vào sân dắt chiếc xe đạp ra khỏi sân rồi lên xe điều khiển đi về hướng H - P. Lúc này, ông T1 nhìn thấy N dắt chiếc xe thì đứng dậy hô hoán và đuổi theo. N điều khiển đi được khoảng 03m thì va chạm với xe của chị Đào Thị Y, sinh năm 1972 ở thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh làm cả hai ngã ra đường. Cùng lúc đó thì ông T1 đuổi đến nơi bắt giữ N đồng thời trình báo công an xã H. Công an xã H đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ chiếc xe trên.

Ngày 05/1/2024, ông T1 nộp đơn trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, yêu cầu định giá tài sản.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12/KL-ĐGTSTTHS ngày 08/1/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu AILI BICYCLE, màu đỏ đen, xuất xứ Đài Loan; Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị còn lại là 2.400.000đ.

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Ngày 15/2/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho ông T1, chiếc xe đạp. Sau khi nhận lại tài sản, ông T1 không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Với nội dung trên, Bản án số 87/2024/HSST ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử và tuyên bố bị cáo Đào Đình N phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đào Đình N 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2024.

Ngày 23/4/2024, bị cáo N kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo khai nhận, thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nhận xét vụ án và phân tích hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên yêu cầu sơ thẩm.

Bị cáo N không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không bị khiếu nại. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Đào Đình N có kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có mặt hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại nhà của ông Nguyễn Hữu T1, thuộc địa phận thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Đào Đình N đã lén lút, trộm cắp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu AILI BICYCLE, màu đỏ đen của ông T1 trị giá 2.400.000đ thì bị ông T1 bắt quả tang. Bị cáo Đào Đình N có 03 tiền án chưa được xóa án tích, trong đó có bản án số 46/2019/HSST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện

Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 22 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 và 8 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Tổng hợp hình phạt là 30 tháng tù, bị cáo được xác định thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo chưa được xoá án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo Đào Đình N 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là phù hợp, không nặng. Bị cáo có 03 tiền án, đã bị xét xử nhiều lần về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó ra làm bài học cho bản thân mà trong thời gian chưa được xoá án tích bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, có thể thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Do vậy, HĐXX thấy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Bị cáo Đào Đình N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đào Đình N.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Đào Đình N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2024.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Đào Đình N 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị

tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Đình N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT; VKS; TAND huyện Tiên Du;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Đại

